

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch chỉnh trang, bố gọn hệ thống cáp viễn thông
treo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2014-2016.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27/12/2013 của Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương và Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Căn cứ Quyết định số 23/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 24/TTr-STTTT ngày 03 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉnh trang, bố gọn hệ thống cáp viễn thông treo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2014 -2016.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Bình Dương; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận: *h*

- CT, các PCT;
- Như điều 3;
- BCH Quân sự tỉnh; Công an tỉnh;
- Các DN Viễn thông; TH cấp;
- LDVP, Km, Trg. TH;
- Lưu VT.



Trần Văn Nam

KẾ HOẠCH

Chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp viễn thông treo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2014 – 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. MỤC ĐÍCH:

- Đảm bảo an toàn cho người và các phương tiện tham gia giao thông, cũng như hạn chế tối đa các sự cố làm ảnh hưởng đến hạ tầng kỹ thuật trong truyền tải điện, thông tin liên lạc trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
- Đảm bảo an toàn thông tin và mỹ quan đô thị.
- Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị được phép triển khai hạ tầng mạng viễn thông trong quản lý, vận hành khai thác mạng cáp treo, từng bước đầu tư xây dựng hệ thống ngầm dùng chung cáp thông tin liên lạc, cáp truyền hình kết hợp ngầm cáp điện, cáp chiếu sáng.

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

I. Định nghĩa, giải thích từ ngữ:

Chủ đầu tư là Công ty Điện lực Bình Dương chịu trách nhiệm đầu tư thực hiện công trình chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 – 2016, sử dụng nguồn vốn phát sinh từ việc cho thuê cột điện.

Cột treo cáp bao gồm cột của ngành điện lực, cột của ngành chiếu sáng công cộng, cột của ngành viễn thông, cột của đơn vị an ninh quốc phòng.

Đơn vị có hệ thống cáp treo trên cột (gọi tắt là đơn vị có cáp treo): bao gồm các đơn vị có cáp trong lĩnh vực truyền tải điện, chiếu sáng công cộng, thông tin liên lạc, truyền hình, điều khiển tín hiệu,...

II. Công tác chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo.

1. Yêu cầu

- Thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đúng quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi Viễn thông – QCVN 33-2011/BTTTT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

- Thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo phải đáp ứng một số tiêu chuẩn sau:



+ Tổng dung lượng của tất cả các sợi cáp thuê bao (*cáp lẻ, loại một đôi hoặc 2FO*) lớn hơn 5 sợi phải được thay thế bằng một sợi cáp có dung lượng lớn hơn; Tất cả các sợi cáp thuê bao trên cùng một tuyến đường phải được bó, buộc thành một và được đánh dấu thẻ nhận biết tài sản (*gọi tắt là thẻ tài sản*) của đơn vị.

+ Bố trí, lắp đặt mằng song cáp quang treo tại vị trí các cột điện và cho phép dự phòng cáp quang tối đa 10m mỗi đầu đồng thời cáp quang dự phòng phải được bó vòng với đường kính không quá 0,6m; Khoảng cách hai bó cáp quang dự phòng trên cùng một tuyến phải lớn hơn 200m.

+ Hệ thống cáp treo bằng đường phải đúng độ cao quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia như: Vượt qua đường ôtô khi không có xe cần trục đi qua là 4,5m và có xe cần trục đi qua là 5,5m; vượt qua đường sắt - tính đến mặt ray là 6,5m (*ngoài ga đường sắt*); vượt qua ngõ, hẻm không có xe ôtô đi lại bên dưới, đường vào nhà thuê bao là 4m; dọc theo đường ôtô dọc theo ngõ, hẻm, đường vào nhà thuê bao là 3,5m.

+ Duy tu, bảo dưỡng và thay thế cột không đảm bảo an toàn kỹ thuật để treo cáp; cột treo cáp vi phạm hành lang an toàn cây xanh đô thị.

+ Chuẩn hoá, thống nhất vòng đỡ cáp, giá đỡ cáp treo trong thi công chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện;

+ Khoảng cách giữa hai (02) vòng đỡ cáp, giá đỡ cáp từ một (01m) đến hai (02m) mét trên các tuyến vỉa hè, đường hẻm và một (01 m) mét đối với các tuyến băng đường.

2. Quy trình chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo

2.1. Kế hoạch, phương án thi công chính trang, làm gọn cáp treo

Hàng năm, chủ đầu tư sẽ cung cấp kế hoạch chính trang bao gồm: hướng tuyến và khối lượng của từng tuyến đường cần thực hiện chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo cho các đơn vị ngay sau khi nhận được văn bản giao nhiệm vụ của đơn vị chủ quản.

Chủ đầu tư sẽ chủ động trong việc lập hồ sơ thiết kế, phương án thi công chính trang, thực hiện theo tiến độ yêu cầu của đơn vị chủ quản. Nội dung chi tiết của hồ sơ thiết kế, phương án chính trang như sau:

- + Các căn cứ, cơ sở lập phương án chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo.
- + Chi tiết vị trí, độ dài tuyến đường triển khai chính trang.
- + Thông tin về chủ đầu tư, đơn vị thi công, cán bộ giám sát công trình.
- + Tiến độ, thời gian thi công.
- + Phương án kỹ thuật thi công chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo: các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng, giải pháp chính trang,....
- + Phân công việc của chủ đầu tư, phân công việc của đơn vị thi công.

2.2. Thống nhất kế hoạch, phương án thi công

a. Chủ đầu tư

- Sau khi hoàn tất việc lập và thẩm định hồ sơ thiết kế, phương án triển khai thi công, chủ đầu tư sẽ gửi văn bản (cùng với hồ sơ thiết kế) cho các đơn vị có cáp treo; Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố có tuyến treo cáp; đồng thời báo cáo



- Quy hoạch tái bố trí mạng cáp, thay thế nhiều sợi cáp đi cùng một hướng bằng cáp có dung lượng lớn hơn.

- Thay thế nhiều dây thuê bao (5 sợi trở lên) đi cùng một hướng bằng sợi cáp có dung lượng lớn và thực hiện bó gọn các sợi dây thuê bao này đồng thời tháo dỡ thu hồi dây thuê bao bằng đường.

- Bố trí lắp đặt lại hộp tập điểm đúng vị trí được chủ đầu tư chỉ định.

- Bàn giao hiện trạng mạng cáp treo (*khối lượng, chủng loại,...*) do đơn vị quản lý cho chủ đầu tư tại hiện trường.

2.4. Thi công chỉnh trang, làm gọn cáp treo

- Việc thi công chỉnh trang, làm gọn cáp treo được thực hiện tuân thủ theo từng đoạn (*khoảng 200m/đoạn*), phải thực hiện hoàn tất trước khi chuyển sang chỉnh trang, làm gọn đoạn kế tiếp trên cùng một tuyến đường đồng thời đơn vị thi công không thực hiện quá 2 đoạn/tuyến đường tại cùng một thời điểm do một chủ đầu tư.

- Trong quá trình thi công chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo các đơn vị phải đảm bảo tuyệt đối không làm gián đoạn thông tin liên lạc, đặc biệt là thông tin liên lạc của cơ quan ngoại giao, cơ quan Đảng, Chính phủ, chính quyền địa phương cơ quan an ninh quốc phòng, các cơ quan có số điện thoại nóng khẩn cấp.

- Định kỳ hàng tuần, chủ đầu tư chủ trì họp bàn với đơn vị thi công và các đơn vị có cáp treo tại đơn vị để đánh giá, rút kinh nghiệm. Tuy nhiên nếu phát sinh các khó khăn vướng mắc trong thi công, chủ đầu tư chủ trì trao đổi với các đơn vị có cáp treo tìm biện pháp giải quyết ngay tại hiện trường hoặc tổ chức họp đột xuất tại đơn vị đề đề xuất, thống nhất giải pháp xử lý.

- Trong quá trình thi công, nếu xảy ra trường hợp sự cố mất thông tin liên lạc do các bên thực hiện không đúng thỏa thuận theo phương án đã được thống nhất,... thì phải tạm thời ngừng thi công. Chủ đầu tư chủ trì lập biên bản hiện trường xác định nguyên nhân và trách nhiệm của các bên liên quan tại thời điểm xảy ra sự cố và báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương. Các bên liên quan khẩn trương hoàn tất thực hiện khắc phục sự cố gián đoạn thông tin liên lạc trước khi tiếp tục triển khai chỉnh trang.

2.5. Tháo dỡ, cắt cáp treo không xác định chủ sở hữu hoặc treo không đúng quy định.

a. Trình tự thực hiện

- Chủ đầu tư thông báo thời gian tổ chức tháo dỡ, cắt cáp không xác định chủ sở hữu hoặc treo cáp không đúng quy định cho các đơn vị có liên quan.

- Trước khi tháo dỡ, cắt cáp ít nhất 1 giờ, các đơn vị có cáp treo có trách nhiệm kiểm tra, thống kê số lượng, chủng loại và thể tài sản treo trên cáp của đơn vị. Đơn vị có cáp treo không tham dự xem như thống nhất và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc gián đoạn thông tin liên lạc của đơn vị khi đơn vị thi công thực hiện tháo dỡ, cắt cáp không xác định chủ sở hữu hoặc treo không đúng quy định.

- Chủ đầu tư lập biên bản hiện trường ghi nhận chủng loại, số lượng cáp của từng đơn vị và thực hiện đối chiếu với số liệu đã được các đơn vị cung cấp; chủng loại, số lượng cáp chuẩn bị tháo dỡ, cắt theo quy định.

- Chủ đầu tư, đơn vị thi công và các đơn vị có cáp treo ký xác nhận biên bản tháo dỡ, cắt cáp không xác định chủ sở hữu hoặc cáp treo không đúng quy định tại hiện trường.

- Thực hiện tháo dỡ, cắt cáp không xác định chủ sở hữu hoặc cáp treo không đúng quy định.

b. Đối với dây thuê bao (cáp đồng một đôi, cáp quang 2FO)

Để hạn chế gián đoạn thông tin liên lạc, dây thuê bao treo không đúng quy định được tạm thời hạ thấp cho các đơn vị có cáp treo khẩn trương kiểm tra, sắp xếp, thay thế sợi cáp có dung lượng lớn hơn và thực hiện bỏ gọn, treo thế tài sản. Sau thời hạn năm (05) ngày đơn vị thi công thực hiện tháo dỡ, cắt dây thuê bao không xác định chủ sở hữu.

c. Thu hồi, bảo quản cáp, dây thuê bao và các phụ kiện

Chủ đầu tư và đơn vị thi công có trách nhiệm:

- Tổ chức thu dọn, bảo vệ không để xảy ra mất cắp cáp và dây thuê bao sau khi thực hiện tháo dỡ, cắt cáp.

- Phối hợp với các đơn vị có cáp treo lập biên bản ghi nhận khối lượng đã tháo dỡ, thu giữ và bảo quản.

- Tổ chức xử lý, thanh lý cáp thu hồi không xác định chủ sở hữu theo đúng quy định sau khi công trình chính trang làm gọn hoàn thành.

2.6. Trách nhiệm của các đơn vị:

a. Chủ đầu tư

Thực hiện giám sát đơn vị/cán bộ giám sát công trình, đơn vị thi công và yêu cầu đơn vị thi công phải thực hiện đúng kế hoạch đã được thống nhất. Chủ đầu tư liên đới chịu trách nhiệm trong trường hợp đơn vị thi công thực hiện không đúng kế hoạch đã được các đơn vị có liên quan thống nhất dẫn đến việc mất thông tin liên lạc, hư hại tài sản của các đơn vị có cáp treo. Chủ đầu tư không được chọn đơn vị thi công vi phạm, không thực hiện đúng kế hoạch làm mất thông tin liên lạc để thi công chỉnh trang làm gọn trên các tuyến đường khác.

b. Đơn vị thi công

Thực hiện đúng các bước trong kế hoạch đã được các đơn vị có liên quan thống nhất, trường hợp đơn vị thi công thực hiện không đúng kế hoạch dẫn đến việc mất thông tin liên lạc, hư hại tài sản sẽ phải phối hợp các đơn vị có liên quan khắc phục hậu quả, chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại và bị xử lý theo quy định pháp luật do vi phạm của đơn vị.

Đảm bảo an toàn trật tự giao thông trong suốt quá trình thi công chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện.

c. Các đơn vị có cáp treo:

- Cử nhân sự cùng tham gia làm gọn, giám sát, phối hợp và hỗ trợ tối đa cho đơn vị thi công trong suốt quá trình thi công làm gọn.

- Cán bộ giám sát của đơn vị có cáp treo được quyền yêu cầu chủ đầu tư lập biên bản hiện trường và đơn vị thi công ngừng thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo khi phát hiện đơn vị thi công thực hiện chỉnh trang, làm gọn cáp treo



không đúng tiêu chuẩn ngành, quy chuẩn kỹ thuật về viễn thông và kế hoạch đã thông nhất dẫn đến mất thông tin liên lạc, hư hại tài sản.

- Các đơn vị có cáp treo hoàn toàn chịu trách nhiệm, thiệt hại trong các trường hợp gián đoạn, mất thông tin liên lạc do hồ sơ quản lý của đơn vị không đầy đủ, không nhận dạng được cáp thông tin liên lạc cũng như không có nhân sự phối hợp giám sát, xử lý tại hiện trường.

- Đơn vị có cáp treo gây mất thông tin liên lạc (*cắt nhầm cáp, cung cấp hồ sơ sai, treo thê tài sản sai,...*) của đơn vị khác phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại, phối hợp khắc phục hậu quả và bị xử lý theo quy định pháp luật.

d. Đơn vị/cán bộ giám sát công trình

Đơn vị/cán bộ giám sát công trình do Chủ đầu tư phân công chịu trách nhiệm giám sát chặt chẽ công việc của các đơn vị có liên quan khi thi công tháo dỡ, cắt cáp đảm bảo các yêu cầu sau:

- Phải thực hiện đúng địa điểm và thời gian theo kế hoạch tháo dỡ, cắt cáp đã được các đơn vị thống nhất.

- Nghiêm cấm cắt cáp, dây thuê bao hoặc làm hư hỏng hộp tập điểm đã được chủ đầu tư ấn định vị trí lắp đặt cho các đơn vị có cáp treo.

- Đảm bảo dây thuê bao treo không đúng quy định khi tháo dỡ được tạm thời hạ thấp trong vòng 5 ngày, trước khi cắt.

- Không để xảy ra tình trạng mất cáp và dây thuê bao bị tháo dỡ; xác nhận khối lượng cáp và dây thuê bao bị tháo dỡ.

- Đảm bảo đơn vị thi công, các đơn vị có cáp treo và các đơn vị có liên quan thực hiện đầy đủ và đúng quy trình.

Đơn vị/cán bộ giám sát chịu trách nhiệm trong trường hợp xảy ra gián đoạn thông tin do tháo dỡ, cắt cáp và dây thuê bao không đúng kế hoạch, không đúng quy trình và để mất cáp, dây thuê bao.

2.7. Hoàn tất công trình

Khi công trình chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo hoàn tất, chủ đầu tư chủ động phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành lập biên bản xác nhận đáp ứng các yêu cầu của quy trình chính trang, điều kiện kỹ thuật (*tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật*) đã được các đơn vị có liên quan thống nhất.

Chủ đầu tư báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công thương, kết quả thực hiện chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên tuyến đường hoàn tất.

III. Công tác quản lý sau chính trang, làm gọn.

1. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động treo cáp viễn thông thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

2. Đơn vị chủ sở hữu cột treo cáp trên các tuyến đường đã được thực hiện chính trang, làm gọn hệ thống cáp treo, Công ty Điện lực Bình Dương chịu trách nhiệm:

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát và xử lý vi phạm các đơn vị treo cáp không đúng quy định tại tiêu chuẩn ngành, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trên các tuyến đường đã thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo.

- Kiên quyết tháo dỡ, cắt cáp treo không đúng quy định, cáp treo không thông báo đơn vị sở hữu cột treo cáp và chủ động phối hợp đơn vị chủ quản, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công thương xử lý các đơn vị vi phạm theo đúng quy định.

3. Đơn vị sử dụng chung cột treo cáp trên các tuyến đường đã được thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo có trách nhiệm:

- Nghiêm túc thực hiện các quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi Viễn thông – QCVN 33-2011/BTTTT và các tiêu chuẩn ngành có liên quan trong phát triển mạng cáp treo của đơn vị.

IV. Phân công, tổ chức thực hiện:

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố và đơn vị chủ sở hữu cột treo cáp ban hành danh sách các tuyến đường dự kiến triển khai chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện trước tháng 12 hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp Sở Công thương, Công ty Điện lực Bình Dương, thực hiện thẩm tra kết quả chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên địa bàn theo kế hoạch năm của chủ đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố giải quyết khiếu nại, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo theo quy định.

2. Sở Công thương

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện thẩm tra kết quả chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện của chủ đầu tư và giải quyết khiếu nại, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông giải quyết khiếu nại, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Quản lý đô thị, các đơn vị quản lý cây xanh phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư và đơn vị thi công giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác chỉnh trang, bố gọn hệ thống cáp treo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và xử lý các đơn vị vi phạm về treo cáp không đúng quy định gây mất an toàn và mỹ quan trên các tuyến đường sau khi thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo.

- Chỉ đạo Phòng Văn hoá Thông tin, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương của tỉnh về kế hoạch chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện đến cử tri.

4. Công ty Điện lực Bình Dương

- Lập kế hoạch và phân kỳ thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện giai đoạn 2014 – 2016

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát đơn vị thi công chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo. Báo cáo Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông tiến độ thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo cũng như đề xuất các biện pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Tổ chức nhân sự, phương tiện kiểm tra, rà soát trên các tuyến đường đã thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên cột điện.

- Phối hợp Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, xử lý các trường hợp treo cáp không đúng quy định.

5. Các đơn vị có hệ thống cáp treo

- Phối hợp, hỗ trợ Công ty Điện lực Bình Dương triển khai công tác chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 – 2016.

- Báo cáo cơ quan quản lý chuyên ngành tiến độ thực hiện chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo của chủ đầu tư cũng như đề xuất các biện pháp xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này.

V. Kiểm tra, xử lý vi phạm:

1. Trong quá trình thi công, trường hợp xảy ra gián đoạn thông tin do chủ đầu tư hoặc đơn vị thi công thực hiện tháo dỡ, cắt cáp không đúng kế hoạch và quy trình phối hợp ban hành kèm theo kế hoạch này sẽ bị xử phạt theo quy định tại Nghị định 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện.

2. Ủy ban nhân dân các địa phương, Thanh tra các Sở: Xây dựng, Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông; Kiểm tra viên Điện lực căn cứ vào thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

C. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch này; tham mưu, đề xuất các giải pháp xử lý khó khăn vướng mắc của đơn vị chủ sở hữu cột treo cáp, đơn vị có cáp treo và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Căn cứ kế hoạch chỉnh trang, làm gọn hệ thống cáp treo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2016, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Nam